

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CTYBA-TTHT
V/v triển khai thực hiện Thông tư số
41/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính

Yên Bái, ngày tháng năm

Kính gửi: Các doanh nghiệp có hoạt động khai thác tài nguyên
trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc Cục Thuế quản lý.

Ngày 20/5/2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 41/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 05 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau và Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên (Sau đây gọi là Thông tư số 41/2024/TT-BTC).

Để triển khai kịp thời Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Cục Thuế tỉnh Yên Bái hướng dẫn các doanh nghiệp có hoạt động khai thác tài nguyên trên địa bàn tỉnh Yên Bái thuộc Cục Thuế quản lý một số nội dung cần lưu ý như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 44/2017/TT-BTC về điều chỉnh, bổ sung khung giá tính thuế tài nguyên

Thông tư số 41/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 6 Thông tư số 44/2017/TT-BTC về điều chỉnh, bổ sung khung giá tính thuế tài nguyên như sau:

1.1. Các trường hợp điều chỉnh, bổ sung khung giá tính thuế tài nguyên:

- a) Giá tài nguyên phổ biến trên thị trường biến động giảm trên 20% so với mức giá tối thiểu của Khung giá tính thuế tài nguyên;
- b) Giá tài nguyên phổ biến trên thị trường biến động tăng trên 20% so với mức giá tối đa của Khung giá tính thuế tài nguyên;
- c) Phát sinh loại tài nguyên mới chưa được quy định trong Khung giá tính thuế tài nguyên.

1.2. Trường hợp giá tài nguyên phổ biến trên thị trường biến động giảm trên 20% so với mức giá tối thiểu của Khung giá tính thuế tài nguyên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm gửi văn bản về Bộ Tài chính để cung cấp thông tin kèm theo đề xuất, hồ sơ và phương án thuyết minh cụ thể làm cơ sở xem xét việc điều chỉnh Khung giá tính thuế tài nguyên. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên hoặc văn bản quy định điều

chỉnh Bảng giá tính thuế tài nguyên sau khi Bộ Tài chính điều chỉnh Khung giá tính thuế tài nguyên.

1.3. Trường hợp giá tài nguyên phổ biến trên thị trường biến động thấp hơn nhưng không quá 20% so với mức giá tối thiểu hoặc cao hơn nhưng không quá 20% so với mức giá tối đa của Khung giá tính thuế tài nguyên, Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xác định và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên hoặc văn bản quy định điều chỉnh Bảng giá tính thuế tài nguyên.

1.4. Trường hợp giá tài nguyên phổ biến trên thị trường biến động tăng trên 20% so với mức giá tối đa của Khung giá tính thuế tài nguyên, Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xác định và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên hoặc văn bản quy định điều chỉnh Bảng giá tính thuế tài nguyên. Sau khi ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên hoặc văn bản quy định điều chỉnh Bảng giá tính thuế tài nguyên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm gửi văn bản về Bộ Tài chính để cung cấp thông tin kèm theo đề xuất, hồ sơ và phương án thuyết minh cụ thể làm cơ sở xem xét việc điều chỉnh Khung giá tính thuế tài nguyên.

1.5. Trường hợp phát sinh loại tài nguyên mới chưa được quy định trong Khung giá tính thuế tài nguyên, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ giá giao dịch phổ biến trên thị trường hoặc giá bán tài nguyên đó trên thị trường xác định và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên hoặc văn bản quy định bổ sung Bảng giá tính thuế đối với loại tài nguyên này. Sau khi ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên hoặc văn bản quy định bổ sung Bảng giá tính thuế tài nguyên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm gửi văn bản về Bộ Tài chính để cung cấp thông tin kèm theo đề xuất, hồ sơ và phương án thuyết minh cụ thể làm cơ sở xem xét việc bổ sung Khung giá tính thuế tài nguyên.

2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 152/2015/TT-BTC

Thông tư số 41/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 152/2015/TT-BTC như sau:

2.1. Bãi bỏ khoản 5.2 Điều 6.

2.2. Sửa đổi khoản 5.3 Điều 6 như sau:

“Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên chậm nhất là ngày 31 tháng 12 hàng năm để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm tiếp theo liền kề.

Chậm nhất 30 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên hoặc văn bản quy định điều chỉnh, bổ sung Bảng giá

tính thuế tài nguyên, Sở Tài chính cung cấp thông tin và gửi văn bản về Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) để cập nhật cơ sở dữ liệu giá tính thuế tài nguyên.”

2.3. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 13 như sau:

“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng tại địa phương; Thường xuyên rà soát, điều chỉnh phù hợp với biến động của thị trường.”

Thông tư số 41/2024/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2024. Cục Thuế tỉnh Yên Bái đã đăng tải toàn bộ nội dung Thông tư số 41/2024/TT-BTC trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: <https://www.yenbai.gov.vn/> và trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế tỉnh Yên Bái tại địa chỉ: <https://yenbai.gdt.gov.vn/>.

Cục Thuế tỉnh Yên Bái thông báo tới các doanh nghiệp trên địa bàn được biết và thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các doanh nghiệp phản ánh trực tiếp về Cục Thuế tỉnh Yên Bái (Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế; số điện thoại: 02163.856.189 và 02163.858.131) để được hỗ trợ, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- CCT các huyện, TP, Khu vực;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Hùng Sơn